

Số: 2694/QĐ-UBND

An Giang, ngày 15 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
trong lĩnh vực văn thư, lưu trữ thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Nội vụ tỉnh An Giang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính
phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14
tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017
của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan
đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 909/QĐ-BNV ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Bộ
Trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc
lĩnh vực Văn thư - Lưu trữ trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1892/TTr-SNV
ngày 11 tháng 11 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính
sửa đổi, bổ sung thuộc lĩnh vực Văn thư - Lưu trữ thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Nội vụ tỉnh An Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

- Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính tại Mục VII, Phần I, Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 3080/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ tỉnh An Giang;

- Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính tại số thứ tự 26, 27, 28, Mục VIII, Phụ lục I, Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 2077/QĐ-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện và không thực hiện tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh An Giang;

- Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính tại số thứ tự 75, 76, 77, Phần VIII, Mục A, Phụ lục I, Danh mục thủ tục hành chính thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích ban hành kèm theo Quyết định số 579/QĐ-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện và không thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ; trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục kiểm soát TTHC - VPCP;
- Bộ Nội vụ;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- Website tỉnh;
- Trung tâm PVHCC;
- Trung tâm công báo - Tin học;
- VNPT An Giang;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Bình



DANH MỤC
TỔNG TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC VĂN THƯ, LƯU TRỮ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NỘI VỤ TỈNH AN GIANG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2694/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	1.003657.000.00.00.H01	Phục vụ việc sử dụng tài liệu của độc giả tại Phòng đọc	<ul style="list-style-type: none">- Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ;- Thông tư số 275/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng tài liệu lưu trữ;- Thông tư số 10/2014/TT-BNV ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Bộ Nội vụ quy định về việc sử dụng tài liệu tại Phòng đọc của các Lưu trữ lịch sử.	Quản lý nhà nước về văn thư, lưu trữ	Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
2	1.003649.000.00.00.H01	Cấp bản sao và chứng thực tài liệu lưu trữ	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ; - Thông tư số 275/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng tài liệu lưu trữ; - Thông tư số 10/2014/TT-BNV ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Bộ Nội vụ quy định về việc sử dụng tài liệu tại Phòng đọc của các Lưu trữ lịch sử. 	Quản lý nhà nước về văn thư, lưu trữ	Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh
3	2.001540.000.00.00.H01	Cấp, cấp lại Chứng chỉ hành nghề lưu trữ	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ; 	Quản lý nhà nước về văn thư, lưu trữ	Sở Nội vụ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
			<p>- Thông tư số 02/2020/TT-BNV ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2014/TT-BNV ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về quản lý Chứng chỉ hành nghề lưu trữ và hoạt động dịch vụ lưu trữ;</p> <p>- Thông tư số 09/2014/TT-BNV ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về quản lý Chứng chỉ hành nghề lưu trữ và hoạt động dịch vụ lưu trữ.</p>		